

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9A1_TCTA

Năm học 2021-2022

GVCN: Phan Thị Như Trinh. SĐT: 0903335925

STT	Mã lớp	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	10521	Hoàng Duy Anh	Nam	20/07/2007	
2	10523	Hà Ngọc Anh	Nữ	30/10/2007	
3	10524	Trịnh Phương Anh	Nữ	09/12/2007	
4	10612	Phạm Các	Nam	22/01/2007	
5	10526	Trần Bảo Duy	Nam	23/11/2007	
6	10527	Lê Ngọc Khánh Đan	Nữ	06/12/2007	
7	10528	Dương Hoàng Đạt	Nam	04/06/2007	
8	10531	Nguyễn Đăng Gia Hân	Nữ	25/01/2007	
9	10574	Nguyễn Huy Hoàng	Nam	04/03/2007	
10	10532	Mai Minh Hoàng	Nam	11/10/2007	
11	10575	Nguyễn Hữu Khang	Nam	18/01/2007	
12	10533	Hoàng Ngọc Bảo Khanh	Nữ	18/04/2007	
13	10534	Lê Vũ Quốc Khánh	Nam	02/09/2007	
14	10535	Trần Hoàng Lâm	Nam	06/08/2007	
15	10536	Ma Hoàng Nhật Linh	Nữ	26/05/2007	
16	10581	Dương Hoàng Long	Nam	08/11/2007	
17	10537	Phan Trần Hoàng Long	Nam	25/08/2007	
18	11952	Đào Tấn Lộc	Nam	20/04/2007	
19	10539	Dương Thanh Phương Mai	Nữ	02/05/2007	
20	10540	Vũ Tâm Minh	Nam	08/06/2007	
21	10541	Nguyễn Thị Thúy Nga	Nữ	24/07/2007	
22	10584	Đào Khánh Ngân	Nữ	26/02/2007	
23	10542	Nguyễn Thanh Ngân	Nữ	07/09/2007	
24	10543	Nguyễn Đông Nghi	Nữ	08/07/2007	
25	10544	Nguyễn Hoàng Nghĩa	Nam	03/11/2007	
26	10545	Phạm Hoàng Khôi Nguyên	Nam	31/10/2007	
27	10546	Huỳnh Minh Nhật	Nam	31/05/2007	
28	10548	Cao Minh Phú	Nam	09/08/2007	
29	10550	Hoàng Phương Quỳnh	Nữ	05/02/2007	
30	10551	Lý Minh Tấn	Nam	07/08/2007	
31	10559	Phan Cao Toàn	Nam	04/07/2007	
32	10552	Nguyễn Phương Thảo	Nữ	20/10/2007	
33	10554	Võ Huỳnh Tấn Thịnh	Nam	23/11/2007	
34	10555	Nguyễn Gia Hương Thủy	Nữ	06/07/2007	
35	10556	Hoàng Minh Thư	Nữ	01/06/2007	
36	10557	Hoàng Thanh Thư	Nữ	01/06/2007	
37	10558	Trương Nhật Thy	Nữ	19/11/2007	
38	10560	Nguyễn Lương Minh Trí	Nam	05/09/2007	
39	10561	Phạm Đình Phương Uyên	Nữ	17/04/2007	
40	10562	Nguyễn Thanh Vân	Nữ	26/10/2007	
41	10604	Huỳnh Khánh Việt	Nam	20/02/2007	
42	10563	Trần Ngọc Yến Vy	Nữ	24/01/2007	

Tân Bình, ngày.....tháng 08 năm 2021.

HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)

Bùi Thị Minh Tâm

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9A2_TCTA

Năm học 2021-2022

GVCN: Nguyễn Thị Anh Thư. SĐT: 0915240816

STT	Mã lớp	Họ và tên			Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	10564	Vương	Quốc	Anh	Nữ	25/10/2007	
2	10565	Lê Nguyễn	Quỳnh	Anh	Nữ	16/05/2007	
3	10566	Nguyễn	Thảo	Anh	Nữ	23/11/2007	
4	10567	Phan	Vân	Anh	Nữ	20/04/2007	
5	10568	Hồ	Gia	Bảo	Nam	10/11/2007	
6	10569	Trần	Tân	Bảo	Nam	08/09/2007	
7	10525	Nguyễn	Ngọc	Bích	Nữ	29/04/2007	
8	10570	Nguyễn Trần	Minh	Châu	Nữ	25/09/2007	
9	10571	Thongaya	Đại	Dũng	Nam	28/08/2007	
10	10573	Lê	Quang	Đạt	Nam	21/03/2007	
11	11953	Nguyễn	Bảo	Đặng	Nam	26/11/2007	
12	10530	Võ	Công	Hải	Nam	11/06/2007	
13	10576	Nguyễn	Xuân	Khang	Nam	12/07/2007	
14	10577	Nguyễn	Minh	Khoa	Nam	04/02/2007	
15	10578	Nguyễn	Anh	Khôi	Nam	12/04/2007	
16	10579	Trương	Ngọc	Khôi	Nam	10/11/2007	
17	10580	Phạm	Thục	Khuê	Nữ	18/10/2007	
18	10582	Cao Nguyễn	Tấn	Long	Nam	09/07/2007	
19	10538	Lê Bạch	Vân	Lộc	Nam	21/10/2007	
20	10583	Bùi Phạm	Hoàng	My	Nữ	23/11/2007	
21	10585	Nguyễn	Thanh	Ngân	Nữ	11/08/2007	
22	10587	Lê Đăng	Cát	Nguyên	Nữ	20/05/2007	
23	10589	Nguyễn	Trọng	Nhân	Nam	20/11/2007	
24	10590	Dương	Minh	Nhật	Nam	08/09/2007	
25	10591	Phạm Hoàng	Thảo	Nhi	Nữ	26/10/2007	
26	10592	Nguyễn Tôn	Gia	Phú	Nam	06/06/2007	
27	10549	Nguyễn	Gia	Phúc	Nam	23/11/2007	
28	10593	Võ Hoàng	Lưu	Phương	Nữ	16/04/2007	
29	10594	Nguyễn Thị	Minh	Phương	Nữ	01/11/2007	
30	10595	Nguyễn Thị	Thanh	Phương	Nữ	24/08/2007	
31	10596	Đỗ Văn	Long	Sơn	Nam	29/11/2007	
32	10602	Nguyễn Hoàng	Minh	Tú	Nữ	06/04/2007	
33	10603	Nguyễn	Mạnh	Tường	Nam	06/05/2007	
34	10553	Đàm Quang	Long	Thiên	Nam	18/11/2007	
35	10597	Nguyễn	Minh	Thư	Nữ	06/02/2007	
36	10598	Nguyễn Trần	Vân	Thương	Nữ	08/07/2007	
37	10600	Trần	Minh	Trí	Nam	03/12/2007	
38	10601	Lê Đức	Bảo	Trúc	Nữ	25/07/2007	
39	10605	Nguyễn	Hà	Vy	Nữ	27/05/2007	
40	10606	Nguyễn Ngọc	Thảo	Vy	Nữ	24/12/2007	
41	10607	Trần	Chí	Vỹ	Nam	13/05/2007	

Tân Bình, ngày.....tháng 08 năm 2021.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Bùi Thị Minh Tâm

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9A3_TCTA

Năm học 2021-2022

GVCN: Mai Ngọc Lan. SĐT: 0938142548

STT	Mã lớp	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	10522	Lê Nguyễn Duy Anh	Nam	19/10/2007	
2	10608	Lâm Quỳnh Anh	Nữ	17/06/2007	
3	10609	Nguyễn Quỳnh Anh	Nữ	20/01/2007	
4	10610	Nguyễn Ngọc Trúc Anh	Nữ	05/02/2007	
5	10611	Ngô Quốc Bình	Nam	18/09/2007	
6	10613	Nguyễn Thành Danh	Nam	29/06/2007	
7	10614	Trần Lê Thùy Dung	Nữ	16/03/2007	
8	10615	Nguyễn Ngọc Khánh Dương	Nữ	04/12/2007	
9	10616	Nguyễn Thành Đạt	Nam	07/04/2007	
10	10617	Phan Thanh Hải	Nam	07/03/2007	
11	10618	Trần Phạm Gia Hân	Nữ	27/05/2007	
12	10619	Nguyễn Cao Trọng Hiên	Nam	24/08/2007	
13	10620	Huỳnh Ngọc Hiệp	Nữ	12/07/2007	
14	10621	Hồ Nghĩa Huân	Nam	25/09/2007	
15	10622	Bùi Quang Huy	Nam	23/01/2007	
16	10623	Lê Ngô Minh Hương	Nữ	28/02/2007	
17	10624	Lê Ngân Khánh	Nữ	10/02/2007	
18	10625	Lê Quang Khánh	Nam	10/09/2007	
19	10627	Nguyễn Thanh Lâm	Nam	20/01/2007	
20	10628	Nguyễn Ngọc Pha Lê	Nữ	01/11/2007	
21	10629	Nguyễn Khánh Linh	Nữ	03/09/2007	
22	12806	Trịnh Khánh Linh	Nữ	25/11/2007	
23	10630	Lê An Ngọc Linh	Nữ	23/02/2007	
24	10631	Vũ Đình Lộc	Nam	27/04/2007	
25	10632	Trương Kim Ly	Nữ	14/06/2007	
26	10633	Phạm Nguyễn Hoài Nam	Nam	05/08/2007	
27	10634	Nguyễn Hoàng Nam	Nam	07/09/2007	
28	10635	Trương Huỳnh Mỹ Ngân	Nữ	02/04/2007	
29	11898	Bùi Nguyễn Quỳnh Nghi	Nữ	06/07/2007	
30	10636	Nguyễn Bình Bảo Ngọc	Nữ	24/11/2007	
31	10638	Nguyễn Ngọc Phúc Nguyên	Nam	08/12/2007	
32	10639	Lương Quang Tiến Phát	Nam	09/05/2007	
33	10640	Trần Lê Hồng Phương	Nữ	29/11/2007	
34	10641	Nguyễn Lam Phương	Nữ	21/09/2007	
35	10643	Nguyễn Hoàng Bảo Quỳên	Nữ	03/08/2007	
36	10644	Nguyễn Châu Như Quỳnh	Nữ	01/08/2007	
37	10645	Nguyễn Thành Tài	Nam	06/04/2007	
38	10647	Huỳnh Minh Thành	Nam	31/01/2007	
39	10648	Huỳnh Nguyễn Duy Thông	Nam	15/04/2007	
40	10649	Lê Đặng Thanh Trà	Nam	06/12/2007	
41	10650	Nguyễn Ngọc Như Ý	Nữ	17/05/2007	

Tân Bình, ngày.....tháng 08 năm 2021.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Bùi Thị Minh Tâm

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9A4

Năm học 2021-2022

GVCN: La Trần Huyền Diệu. SĐT: 0947072006

STT	Mã lớp	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	10651	Nguyễn Huỳnh Thy An	Nữ	18/02/2007	
2	10694	Nguyễn Viết An	Nam	12/04/2007	
3	10739	Đỗ Huyền Anh	Nữ	01/08/2007	
4	10696	Nguyễn Đoàn Quốc Anh	Nam	15/03/2007	
5	10824	Hoàng Quỳnh Anh	Nữ	11/05/2007	
6	10654	Chu Ngọc Vân Anh	Nữ	14/04/2007	
7	10655	Hồ Nguyễn Vân Anh	Nữ	20/02/2007	
8	10742	Kiều Phạm Vân Anh	Nữ	07/09/2007	
9	10826	Lê Hoàng Thiên Bảo	Nam	17/01/2007	
10	10700	Vũ Minh Châu	Nữ	03/03/2007	
11	10746	Hoàng Đình Anh Duy	Nam	11/01/2007	
12	10787	Lương Ngọc Lê Duy	Nam	19/01/2007	
13	10702	Tạ Thùy Dương	Nữ	17/09/2007	
14	10748	Hà Phạm Khánh Đan	Nữ	15/02/2007	
15	11955	Trần Thành Đạt	Nam	11/03/2007	
16	10660	Trần Tấn Đức	Nam	01/03/2007	
17	10705	Nguyễn Thanh Minh Hằng	Nữ	20/07/2007	
18	10707	Nguyễn Kim Hiếu	Nam	22/10/2007	
19	10709	Phan Nhật Minh Huy	Nam	09/11/2007	
20	10664	Chu Quang Huy	Nam	13/05/2007	
21	10833	Phan Viết Hưng	Nam	02/05/2007	
22	10794	Trần Châu Kiên	Nam	03/01/2007	
23	10715	Nguyễn Võ Thiên Kim	Nữ	18/04/2007	
24	10667	Lê Trịnh Anh Khoa	Nam	25/11/2007	
25	10712	Vì Tuấn Khoa	Nam	17/08/2007	
26	10713	Trần Huy Minh Khôi	Nam	08/10/2007	
27	11900	Nguyễn Ngọc Khuê	Nữ	31/01/2007	
28	10754	Lê Nguyễn Tuấn Mạnh	Nam	22/01/2007	
29	10674	Nguyễn Hà Mỹ	Nữ	20/11/2007	
30	10719	Kawai Linh Na	Nữ	29/11/2007	
31	10756	Đinh Hoàng Gia Nghi	Nữ	16/08/2007	
32	10720	Lê Công Nghiệp	Nam	27/09/2007	
33	10721	Bùi Nguyễn Xuân Ngọc	Nữ	09/02/2007	
34	10678	Trần Hòa Phát	Nam	15/06/2007	
35	10723	Võ Hoàng Phú	Nam	15/03/2007	
36	10764	Nguyễn Mai Phương	Nữ	04/07/2007	
37	10725	Nguyễn Khánh Anh Quân	Nam	30/10/2007	
38	11899	Nguyễn Huy Tiến	Nam	21/07/2007	
39	10728	Lương Đình Thắng	Nam	28/12/2007	
40	10684	Trần Chí Thiện	Nam	12/12/2007	
41	10685	Nguyễn Minh Thư	Nữ	10/09/2007	
42	10774	Nguyễn Phạm Anh Thy	Nữ	26/12/2007	
43	10731	Đàm Thu Trang	Nữ	15/02/2007	
44	10689	Nguyễn Anh Trí	Nam	16/10/2007	
45	10691	Nguyễn Bảo Việt	Nam	05/09/2007	
46	10735	Mai Lâm Đan Vy	Nữ	16/12/2007	
47	10693	Nguyễn Đặng Hải Yến	Nữ	23/10/2007	

Tân Bình, ngày.....tháng 08 năm 2021.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Bùi Thị Minh Tâm

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9A5

Năm học 2021-2022

GVCN: Nguyễn Nữ Hồng Loan. SĐT: 0902148001

STT	Mã lớp	Họ và tên			Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	10652	Phan	Trí	An	Nam	22/11/2007	
2	10695	Lê Bích	Xuân	An	Nữ	08/03/2007	
3	10780	Huỳnh Thị	Phương	Anh	Nữ	10/08/2007	
4	10741	Phạm Phước	Quốc	Anh	Nam	23/06/2007	
5	10653	Trương	Quốc	Anh	Nam	16/03/2007	
6	10698	Đình	Tuấn	Anh	Nam	22/10/2007	
7	10697	Trần Ngọc	Trâm	Anh	Nữ	10/07/2007	
8	10827	Mai	Minh	Dũng	Nam	17/06/2007	
9	10659	Tạ Nguyễn	Thùy	Dương	Nữ	18/02/2007	
10	10749	Trương Trần	Húc	Đông	Nam	12/10/2007	
11	10714	Hoàng	Trung	Kiên	Nam	27/10/2007	
12	10710	Đặng Nguyễn	Hoàng	Khang	Nam	22/11/2007	
13	10711	Vũ	Anh	Khoa	Nam	09/10/2007	
14	10668	Phạm	Minh	Khôi	Nam	01/01/2007	
15	10838	Phạm	Tuyết	Lan	Nữ	14/09/2007	
16	10670	Lê	Thành	Lâm	Nam	13/11/2007	
17	11901	Nguyễn Hoàng	Khánh	Linh	Nữ	28/11/2007	
18	10671	Vũ	Khánh	Linh	Nữ	20/09/2007	
19	10672	Nguyễn Thanh	Kha	Ly	Nữ	12/07/2007	
20	10718	Vũ	Giáng	My	Nữ	29/07/2007	
21	10844	Phan Thị	Bảo	Nhi	Nữ	24/11/2007	
22	10801	Lê Thanh	Thảo	Nhi	Nữ	22/10/2007	
23	10759	Hoàng	Yến	Nhi	Nữ	02/10/2007	
24	10760	Nguyễn Lê	Gia	Phát	Nam	22/01/2007	
25	10679	Đông	Bảo	Phúc	Nam	22/09/2007	
26	10767	Vũ Nguyễn	Thùy	Quyên	Nữ	24/09/2007	
27	10805	Trần Ngọc	Như	Quỳnh	Nữ	28/12/2007	
28	10681	Đặng Dương	Thụy	Quỳnh	Nữ	25/11/2007	
29	10682	Lưu	Bá	Tấn	Nam	14/09/2007	
30	10726	Nguyễn	Phúc	Tấn	Nam	07/04/2007	
31	10690	Vũ	Đức	Tuấn	Nam	20/12/2005	
32	10683	Nguyễn	Quang	Thái	Nam	27/07/2007	
33	10807	Huỳnh	Đức	Thành	Nam	12/11/2007	
34	10772	Nguyễn	Như	Thủy	Nữ	22/03/2007	
35	10811	Đình Ngọc	Anh	Thư	Nữ	11/11/2007	
36	10773	Nguyễn Hải	Minh	Thư	Nữ	12/01/2007	
37	10730	Nguyễn	Hồng	Thy	Nữ	17/11/2007	
38	10688	Trần	Bảo	Trân	Nữ	23/11/2007	
39	10732	Đặng Trần	Quỳnh	Trân	Nữ	18/04/2007	
40	10819	Đặng	Thùy	Uyên	Nữ	22/01/2007	
41	11497	Hoàng Nguyễn	Hải	Vân	Nữ	02/10/2007	
42	10778	Khúc	Tường	Vy	Nữ	27/06/2007	
43	10692	Đàm Lê	Trúc	Vy	Nữ	31/05/2007	
44	10736	Trần	Thị	Yến	Nữ	30/05/2007	

Tân Bình, ngày.....tháng 08 năm 2021.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Bùi Thị Minh Tâm

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9A6

Năm học 2021-2022

GVCN: Trần Thị Trang. SĐT: 0937097501

STT	Mã lớp	Họ và tên			Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	11495	Phan Hữu	Bình	An	Nữ	05/12/2007	
2	11496	Phan Hữu	Tâm	An	Nữ	05/12/2007	
3	10738	Hoàng Nhật	Duy	Anh	Nam	09/10/2007	
4	10784	Trương Huỳnh	Bảo	Ấn	Nam	12/07/2006	
5	10745	Vũ	Huy	Dũng	Nam	07/02/2007	
6	10789	Nguyễn Đại	Bảo	Gia	Nam	23/11/2007	
7	10708	Cao Ngọc	Bá	Hoàng	Nam	26/06/2007	
8	10669	Dương	Gia	Kiệt	Nam	21/11/2007	
9	11946	Nguyễn	Vĩ	Khang	Nam	25/05/2007	
10	16240	Nguyễn	Đăng	Khoa	Nam	11/09/2006	
11	10793	Nguyễn	Đình	Khôi	Nam	10/09/2007	
12	10839	Trần Vũ	Phi	Long	Nam	27/07/2007	
13	10755	Dương	Bảo	Minh	Nam	30/08/2003	
14	10842	Dương Lê	Bảo	Ngọc	Nữ	21/11/2007	
15	10676	Nguyễn	Bảo	Nguyên	Nam	29/09/2007	
16	10758	Lê	Trung	Nguyên	Nam	30/11/2007	
17	10761	Lê Đức	Quốc	Phát	Nam	13/06/2007	
18	10845	Nguyễn Mai	Hoàng	Phong	Nam	25/12/2007	
19	10762	Nguyễn	Đức	Phú	Nam	25/11/2007	
20	11499	Nguyễn Trần	Gia	Phú	Nam	17/06/2007	
21	10803	Hà	Sĩ	Phú	Nam	21/09/2007	
22	10763	Trần	Minh	Phúc	Nam	12/11/2007	
23	10847	Đặng	Uyên	Phuong	Nữ	07/05/2007	
24	10765	Lê	Anh	Quân	Nam	28/11/2007	
25	10766	Phạm	Anh	Quân	Nam	14/11/2007	
26	10804	Văn	Đan	Quy	Nam	13/05/2007	
27	10768	Trần	Đặng	Quyết	Nam	08/02/2007	
28	10769	Vũ	Như	Quỳnh	Nữ	25/08/2007	
29	10849	Phạm Hoàng	Thanh	Thảo	Nữ	16/03/2007	
30	10771	Trần	Nhật	Thiên	Nam	19/07/2007	
31	10850	Phan Nguyễn	Minh	Thùy	Nữ	02/07/2007	
32	10810	Nguyễn Hồ	Anh	Thư	Nữ	24/10/2007	
33	10852	Trần	Anh	Thư	Nữ	10/05/2007	
34	10853	Nguyễn Hoàng	Minh	Thư	Nữ	24/03/2007	
35	10686	Đỗ Thiên	Ấn	Thy	Nữ	28/10/2007	
36	10855	Võ Thị	Mỹ	Trang	Nữ	09/07/2007	
37	10775	Đỗ Hà	Bảo	Trâm	Nữ	11/12/2007	
38	10856	Nguyễn	Ngọc	Trâm	Nữ	12/03/2007	
39	10815	Nguyễn Ngô	Ngọc	Trâm	Nữ	18/11/2007	
40	10857	La Huỳnh	Anh	Trúc	Nữ	30/08/2007	
41	10819	Đặng	Thùy	Uyên	Nữ	22/01/2007	
42	10777	Nguyễn	Dương	Vũ	Nam	23/03/2007	
43	10861	Đỗ	Khánh	Vy	Nữ	08/08/2007	

Tân Bình, ngày.....tháng 08 năm 2021.

HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)

Bùi Thị Minh Tâm

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9A7

Năm học 2021-2022

GVCN: Nguyễn Hoàng Tuyết Lan. SĐT: 0987668069

STT	Mã lớp	Họ và tên			Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	10779	Bùi Trần	Phước	An	Nam	06/02/2007	
2	10823	Vũ	Mai	Anh	Nữ	01/01/2007	
3	10780	Huỳnh Thị	Phuong	Anh	Nữ	10/08/2007	
4	10781	Đỗ Nguyễn	Quỳnh	Anh	Nữ	01/11/2007	
5	10825	Nguyễn Lê	Quỳnh	Anh	Nữ	25/09/2007	
6	10785	Dương	Gia	Bảo	Nam	15/03/2007	
7	10658	Nguyễn Trần	Mạch	Duy	Nam	17/12/2007	
8	10788	Nguyễn Thị	Thùy	Dương	Nữ	12/12/2007	
9	10750	Tường Đăng	Lê	Đức	Nam	29/07/2007	
10	10704	Lê	Đăng	Hải	Nam	28/10/2007	
11	10662	Bùi	Văn	Hải	Nam	24/10/2007	
12	10790	Bùi Nguyễn	Khả	Hân	Nữ	21/01/2007	
13	10751	Phan Lê	Thế	Hiển	Nam	19/08/2007	
14	10831	Ngô	Văn	Hội	Nam	01/01/2007	
15	10834	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	Hương	Nữ	11/05/2007	
16	10792	Đào	Minh	Khang	Nam	14/09/2007	
17	10716	Vũ Phạm	Duy	Long	Nam	09/02/2007	
18	10797	Lê	Tấn	Lộc	Nam	14/12/2007	
19	10841	Quảng	Ngọc	Mai	Nữ	26/06/2007	
20	10798	Hoàng	Kỳ	Nam	Nam	15/03/2007	
21	10799	Đỗ Dương	Bảo	Ngọc	Nữ	03/07/2007	
22	10800	Hoàng Vũ	Bảo	Ngọc	Nữ	07/11/2007	
23	10843	Thái Phạm	Minh	Ngọc	Nữ	07/03/2007	
24	10722	Đinh	Trầm	Nguyễn	Nam	08/09/2007	
25	10802	Đặng Lê	Quỳnh	Như	Nữ	02/02/2007	
26	11902	Phạm	Minh	Phú	Nam	30/11/2007	
27	10846	Bùi	Thanh	Phúc	Nam	26/08/2007	
28	10680	Trần	Hoàng	Quân	Nam	13/09/2007	
29	10806	Trương Lê	Thanh	Tâm	Nữ	06/02/2007	
30	10687	Phạm Hồ	Cầm	Tiên	Nữ	17/08/2007	
31	10814	Phan Ngọc	Quỳnh	Tiên	Nữ	30/08/2007	
32	10854	Nguyễn Thị	Thúy	Tiên	Nữ	12/08/2007	
33	10770	Trần	Nam	Thái	Nam	28/01/2007	
34	10808	Nguyễn	Nhật	Thành	Nam	01/11/2005	
35	10727	Nguyễn Bùi	Thanh	Thảo	Nữ	30/10/2007	
36	10809	Trần Nguyễn	Thúy	Thiện	Nữ	30/07/2007	
37	10812	Vũ	Anh	Thư	Nữ	23/11/2007	
38	10816	Phạm	Ngọc	Trâm	Nữ	14/04/2007	
39	10858	Đỗ	Quốc	Trung	Nam	26/03/2007	
40	10818	Vũ	Phuong	Uyên	Nữ	05/04/2007	
41	10734	Phan Dương	Hùng	Vinh	Nam	26/11/2007	
42	10820	Nguyễn Ngọc	Tường	Vy	Nữ	09/07/2007	

Tân Bình, ngày.....tháng 08 năm 2021.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Bùi Thị Minh Tâm